

Bản án số: 481/2017/HSPT

Ngày: 14/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1/ Ông Trương Công Huân

2/ Ông Ngô Ngọc Thắng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 428/2017/HSPT ngày 04/8/2017, thông báo mở phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 28/8/2017 đối với bị cáo Đỗ Gia Tr. Do có kháng cáo của bị cáo Tr đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Gia Tr; giới tính: Nam; sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 125/77/57 đường C, Phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Phụ bếp; con ông Đỗ Thanh T và bà Huỳnh Thị Hữu Đ; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Năm 2014 bị Công an quận A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, phạt tiền 1.250.000 đồng, đã đóng phạt ngày 21/3/2014.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận A và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 20 phút ngày 06/3/2016, sau khi uống bia cùng Trần Nhật An, Đỗ Gia Tr điều khiển xe gắn máy biển số 52HA-YXX lưu thông trên đường L, hướng từ đường X về cầu K. Trần Nhật An điều khiển xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ lưu thông cùng chiều với Đỗ Gia Tr. Khi đến trước nhà số 297 đường L, Phường D, quận A, Tr điều khiển xe gây va chạm phía sau xe do Nhật An điều khiển. Tai nạn xảy ra làm Trần Nhật An tử vong tại chỗ. Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 296-16/KLGD-PY ngày 22/3/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Nhật An chết do đa chấn thương, trong máu tìm thấy thành phần Ethanol (cồn), nồng độ 106mg/100ml.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đường L, vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường cong về bên trái theo chiều lưu thông từ đường X về cầu K, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng lưu thông hai chiều được ngăn cách bởi làn sơn màu trắng liên tục, mỗi phần đường rộng 5^m00. Lề đường bên phải theo chiều lưu thông từ đường X về cầu K rộng 4^m90.

Trụ đèn chiếu sáng số H068 trên lề đường bên phải đường L theo chiều lưu thông từ đường X về cầu K làm điểm mốc cố định, từ trụ đèn chiếu sáng đo ra lề phải 1^m20 làm điểm dẫn cố định.

Nạn nhân Trần Nhật An nằm chết tư thế tựa vào lớp tôn trên lề đường bên phải tường rào nhà số 297 đường L, Phường D, quận A. Từ đầu nạn nhân đo ra lề phải là 3^m50, từ chân trái nạn nhân đo ra lề trên là 2^m80, từ chân phải nạn nhân đo ra lề trên là 2^m50, đo đến trụ điện trên lề phải là 1^m60.

Xe gắn máy biển số 52HA-YXXX sau tai nạn ngã sang phải, đầu xe hướng hơi chéch vào lề phải, đuôi xe hơi chéch sang lề trái theo chiều lưu thông. Từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước và bánh sau đo vào lề phải là 0^m30; 0^m90. Vết cày xe gắn máy biển số 52HA-YXXX để lại trên mặt đường dài 4^m80, đầu vết cày đo ra lề phải là 0^m30, đo trụ đèn là 1^m10, cuối vết cày nằm dưới góc để chân trước bên phải xe gắn máy biển số 52HA-YXXX

Vị trí xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ sau tai nạn ngã sang trái, đầu xe hướng hơi chéch vào lề phải, đuôi xe hướng hơi chéch sang lề trái theo chiều lưu thông. Từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước và bánh sau đo vào lề phải là

4^m10, 5^m20 và đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe gắn máy biển số 52HA-YXXX là 4^m00. Vết cày xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ để lại trên mặt đường dài 7^m60, đầu vết cày đo vào lề trên là 1^m20, cuối vết cày là góc để chân trước bên trái xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ.

Theo Kết luận giám định số 1080/C54B ngày 02/6/2016 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh về dấu vết va chạm và chiều hướng hình thành dấu vết trên hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn như sau:

- Dấu vết trượt xước, cao su bong tróc mặt ngoài bên phải lớp bánh trước xe gắn máy biển số 52HA-YXXX có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp dấu vết trượt xước cao su mặt ngoài bên trái má lớp bánh sau xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe.

- Dấu vết trượt xước, in hằn, bám chất màu trắng và màu đen bên phải vành bánh trước xe gắn máy biển số 52HA-YXXX có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp dấu vết trượt xước mặt sơn màu trắng, bám chất màu đen bên trái vành bánh sau xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ có chiều từ mặt lăn vào tâm và ngược chiều quay tiến của bánh xe.

- Dấu vết trượt xước, rách hở cao su mặt lăn lớp bánh trước xe gắn máy biển số 52HA-YXXX có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp dấu vết trượt, bám chất màu đen, cong cần kéo phanh sau xe mô tô 59S2-XXX.ZZ có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới.

Theo Kết luận giám định số 1080/1/C54B ngày 01/4/2016 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, dung tích xi-lanh của xe gắn máy biển số 52HA-YXXX được xác định theo phương pháp tính toán là 132,5cm³.

Căn cứ Phiếu kiểm tra nồng độ cồn do Đội Cảnh sát giao thông Công an quận A kiểm tra lúc 03 giờ 41 phút ngày 06/3/2016 thì nồng độ cồn của Đỗ Gia Tr là 0,337mg/1 lít khí thở.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đỗ Gia Tr đã khai nhận như sau: Chiếc xe gắn máy hiệu Honda C50 biển số 52HA-YXXX là xe do bà Huỳnh Thị Hữu Đ (mẹ bị cáo Tr) đứng tên chủ sở hữu. Bà Đ giao chiếc xe trên cho bị cáo Tr sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau khi sử dụng một thời gian, Tr nói dối gia đình là xe bị hư và tự ý thay đổi dung tích xi lanh lên trên 50cm³. Ngoài ra, Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 128/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định bị cáo Tr đã có hành vi vi

phạm Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, điều khiển xe có dung tích xi-lanh trên 50cm³ mà không có giấy phép lái xe hạng A1, không giữ khoảng cách an toàn với xe trước, không chú ý quan sát gây tai nạn khiến 01 người chết. Từ đó, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Gia Tr phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Đỗ Gia Tr 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/7/2017, bị cáo Đỗ Gia Tr kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Gia Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo vì không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Gia Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các căn cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó, xác định được: Khoảng 03 giờ 20 phút ngày 06/3/2016, tại trước nhà số 297 đường L, Phường D, quận A, Đỗ Gia Tr sau khi uống bia đã điều khiển xe mô tô biển số 52HA-YXXX gây va chạm phía sau xe mô tô biển số 59S2-XXX.ZZ do Trần Nhật An điều khiển lưu thông cùng chiều. Hậu quả vụ tai nạn làm Trần Nhật An tử vong tại chỗ. Theo Kết luận giám định số 1080/1/C54B

ngày 01/4/2016 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, dung tích xi-lanh của xe gắn máy biển số 52HA-YXXX được xác định theo phương pháp tính toán là $132,5\text{cm}^3$. Theo Phiếu kiểm tra nồng độ cồn thể hiện nồng độ cồn trong máu của Tr là $0,337\text{mg/l}$.

Như vậy, Đỗ Gia Tr đã có hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo khoản 8, 9 Điều 8 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, là người có lỗi chính gây tai nạn khiến 01 người tử vong. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 hướng dẫn áp dụng quy định tại Chương XIX của Bộ luật Hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông thì Đỗ Gia Tr đã điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá $0,25\text{ miligam/l}$ lít khí thở nên thuộc trường hợp điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Ngoài ra, bị cáo điều khiển xe gắn máy có dung tích xi-lanh từ 50cm^3 đến dưới 175cm^3 nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1 thuộc trường hợp không có giấy phép hoặc bằng lái theo quy định. Hành vi của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2017/HSPT ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Đỗ Gia Tr về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Trần Nhật An cũng có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng đã uống rượu bia, không có giấy phép lái xe. Tuy nhiên, đây chỉ là lỗi phụ, không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Gia Tr làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bản án sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm tù là thỏa đáng, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vi các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đỗ Gia Tr**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Gia Tr** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Gia Tr** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận A; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận A; (1)
- TAND quận A; (1)
- Công an quận A; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà